**TỔNG HỢP TIẾP THU Ý KIẾN THAM GIA CỦA CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC ĐỐI VỚI**

**Phụ lục số 02**

**DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

| **STT** | **Điều, khoản tại Dự thảo văn bản** | **Đơn vị tham gia ý kiến** | **Nội dung ý kiến tham gia của Đơn vị tham gia ý kiến** | **Nội dung tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến của thành viên Tổ soạn thảo** | **Lý do đề nghị giữ nguyên như dự thảo hoặc tiếp thu một phần** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **A** | **NỘI DUNG CHUNG** | | | | |
| **1** | **Tên văn bản** |  |  |  |  |
|  |  | Vụ Pháp chế | Đề nghị sửa tên văn bản thành: *“Sửa đổi, bổ sung* ***và******bãi bỏ*** *một số điều của một số văn bản quy phạm pháp luật do Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành”* vì trong dự thảo Quyết định có nội dung bãi bỏ văn bản | Tiếp thu, chỉnh sửa |  |
|  |  | KV VIII | Đề nghị ghi rõ sửa đổi 04 Quyết định của Tổng KTNN ban hành: Quyết định số 03/2021/QĐ-KTNN ngày 17/11/2021 quy định trình tự lập, thẩm định, xét duyệt và ban hành kế hoạch kiểm toán tổng quát của cuộc kiểm toán; Quyết định số 01/2022/QĐ-KTNN ngày 18/3/2022 quy định trình tự lập, thẩm định, xét duyệt và phát hành báo cáo kiểm toán của Kiểm toán nhà nước; Quyết định số 02/2023/QĐ-KTNN ngày 09/02/2023 quy định lập, thẩm định và ban hành kế hoạch kiểm toán năm, kế hoạch kiểm toán trung hạn của Kiểm toán nhà; Quyết định số 02/2022/QĐ-KTNN ngày 03/11/2022 quy định theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của KTNN |  | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo để tránh tiêu đề văn bản quá dài |
| **2** | **Căn cứ ban hành văn bản** | Vụ Pháp chế | Đề nghị bỏ căn cứ “*Quyết định số 220/QĐ-KTNN ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành Quy chế soạn thảo, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý của Kiểm toán nhà nước*” do văn bản quy phạm pháp luật phải được ban hành căn cứ vào các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn. | Tiếp thu, lược bỏ |  |
| **3** | **Về nội dung của văn bản** | Vụ Pháp chế | Theo Kế hoạch số 202-KH/BCSĐ ngày 30/11/2023 của Ban cán sự đảng Kiểm toán nhà nước về thực hiện Quy định 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị thì các đơn vị phải thực hiện rà soát và sửa đổi, bổ sung theo Quy định 131-QĐ/TW. Tuy nhiên, trong các văn bản sửa đổi, bổ sung của Vụ Tổng hợp chưa bổ sung các quy định của Quy định 131-QĐ/TW. Đề nghị đơn vị nghiên cứu, rà soát, bổ sung cho đúng tinh thần của Quy định. | Vụ Tổng hợp đã trình bày tại dự thảo Tờ trình: do các văn bản được rà soát đều là các văn bản chuyên môn, nghiệp vụ, quy định cụ thể về trình tự, nội dung công việc thuộc một, hoặc một số khâu trong hoạt động kiểm toán của KTNN. Do đó, các công việc này đều bị chi phối bởi các quy định về: quy trình kiểm toán, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử; quy chế tổ chức hoạt động Đoàn Kiểm toán nhà nước và các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước. Bên cạnh đó, các văn bản quy định nêu trên đã và đang được sửa đổi để quy định đầy đủ các yêu cầu của Quy định số 131-QĐ/TW ngày 21/10/2023 của Bộ Chính trị. Do đó, Vụ Tổng hợp đề nghị chỉ bổ sung nguyên tắc chung về *“tuân thủ các quy định của quy trình kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước, quy chế tổ chức và hoạt động Đoàn Kiểm toán nhà nước, quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan”* để đảm bảo tính thống nhất, không trùng lặp và tránh phân tán nội dung quy định về các công việc cụ thể tại các Quy định được rà soát, sửa đổi. |  |
| **4** | **Phụ lục tổng hợp so sánh và giải thích nguyên nhân sửa đổi** |  |  |  |  |
|  |  | CN Ib | Tại trang 13: Đề nghị Ban soạn thảo kiểm tra, rà soát gạch bỏ cụm từ “dự thảo thông báo kết quả kiểm toán” cho đúng nội dung sửa đổi (Do ban soạn thảo đang gạch bỏ nhầm cụm từ "dự thảo Báo cáo kiểm toán"). | Tiếp thu, chỉnh sửa. |  |
|  |  | CN III; KV VIII; KV XI; Vụ Pháp chế | Đề nghị rà soát Biểu tổng hợp so sánh và giải thích nguyên nhân sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản QPPL trong việc xem xét lại việc bãi bỏ khoản 4, 5 Điều 15 vì trong biểu tổng hợp cột dự thảo quy định bổ sung chưa bỏ khoản 4, 5 Điều 15 | Tiếp thu, chỉnh sửa. |  |
|  |  | KV V | Quyết định số 01/2022/QĐ-KTNN ngày 18/3/2022 của Tổng Kiểm toán nhà nước (phương án 2) có nội dung *“Sửa đổi điểm c, d khoản 1 Điều 7”* nhưng trongBảngtổng hợp so sánh và giải thích nguyên nhân sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật (trang 10, dấu cộng (+) thứ tư của mục STT 2) chưa có nội dung sửa đổi này, đề nghị xem xét bổ sung cho đầy đủ. |  | Vụ Tổng hợp đã có nội dung chỉnh sửa tại Bảngtổng hợp so sánh và giải thích nguyên nhân sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật. |
|  |  | KV XIII | Đề nghị biên tập dự thảo quy định sửa đổi thành *“Vụ Tổng hợp kiểm tra, rà soát việc hoàn thiện dự thảo Báo cáo kiểm toán, ~~dự thảo thông báo kết quả kiểm toán~~, dự thảo Thư gửi Bí thư tỉnh ủy, dự thảo công văn thông báo kết quả, kiến nghị kiểm toán đến cơ quan nhà nước có liên quan (nếu có) của đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán để trình Tổng Kiểm toán nhà nước phát hành Báo cáo kiểm toán”.*  Lý do: Cho thống nhất với nội dung điều chỉnh các Điều 7, Điều 14 và Điều 16, phù hợp với lý do đề xuất điều chỉnh như trong tờ trình đã nên “Do hệ thống mẫu biểu hồ sơ kiểm toán ban hành theo quyết định số 01/2023/QĐ-KTNN ngày 10/01/2023 không có Thông báo kết quả kiểm toán. | Tiếp thu, chỉnh sửa |  |
|  |  | Vụ Chế độ | Dấu (+) thứ 1 từ dưới lên trang 13 “Phụ lục quy định thời gian các bước lập, thẩm định, xét duyệt và phát hành báo cáo kiểm toán”  Đề nghị rà soát lại phần lược bỏ là “dự thảo Báo cáo kiểm toán*”* hay “dự thảo công văn thông báo kết quả*,* kiến nghị kiểm toán” cho phù hợp với nội dung dự kiến chỉnh sửa*.* | Tiếp thu, chỉnh sửa |  |
|  |  | Vụ Chế độ | Khổ cuối cùng trang 15 “Điều 3. Nguyên tắc lập Báo cáo kiểm toán”: Đề nghị xem xét bổ sung nội dung “chương trình mục tiêu và các đề cương kiểm toán đặc thù khác” vào sau đoạn “theo quy định đề cương kiểm toán các chuyên đề” do ngoài ban hành các chuyên đề kiểm toán, Tổng KTNN còn ban hành đề cương kiểm toán các chương trình mục tiêu, đề cương kiểm toán một số lĩnh vực đặc thù như đề cưong kiểm toán dự án thực hiện theo hình thức hợp đồng BOT... |  | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo do “các chương trình mục tiêu” là lĩnh vực kiểm toán |
| **5** | **Nội dung khác** | Vụ Pháp chế | Đề nghị rà soát các lỗi chính tả và số thứ tự các khoản của Điều | Tiếp thu rà soát, chỉnh sửa |  |
| B | CÁC NỘI DUNG CỤ THỂ | | | | |
| **I** | **Quy định trình tự lập, thẩm định, xét duyệt và ban hành kế hoạch kiểm toán tổng quát của cuộc kiểm toán ban hành kèm theo Quyết định số 03/2021/QĐ-KTNN ngày 17/11/2021 của Tổng KTNN** | | | | |
| **1** | **Các ý kiến tham gia đối với dự thảo Quyết định sửa đổi QĐ 03/2021/QĐ-KTNN** | | | |  |
|  | **Khoản 1 Điều 1** |  |  |  |  |
|  |  | CN Ia | Đề nghị Tổ soạn thảo nghiên cứu, xem xét biên tập lại nội dung “quy định về bảo vệ bí mật nhà nước *đã ban hành*” do cụm từ “*đã ban hành*” có thể hiểu là các quy định có trước thời điểm của quy định này và không áp dụng cho các văn bản điều chỉnh sau này | Tiếp thu chỉnh sửa như sau:  “4. Việc lập, thẩm định, xét duyệt và ban hành kế hoạch kiểm toán phảituân thủ các quy định của quy trình kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước, quy chế tổ chức và hoạt động Đoàn Kiểm toán nhà nước, quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.” |  |
|  |  | CN V | Các quy định về quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và quy định về bảo vệ bí mật nhà nước đã ban hành: Cân nhắc bổ sung nội dung *“…do Kiểm toán nhà nước ban hành…”* | Tiếp thu chỉnh sửa như sau:  “4. Việc lập, thẩm định, xét duyệt và ban hành kế hoạch kiểm toán phảituân thủ các quy định của quy trình kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước, quy chế tổ chức và hoạt động Đoàn Kiểm toán nhà nước, quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.” |  |
|  |  | CN VI, KV VII, KV XI | Đề nghị Tổ soạn thảo xem xét quy định “*Việc lập, thẩm định, xét duyệt và ban hành kế hoạch kiểm toán phải tuân thủ các quy định ... quy chế tổ chức và hoạt động Đoàn kiểm toán nhà nước…*" để đảm bảo phù hợp với phạm vi điều chỉnh tại Điều 2 Quy chế tổ chức và hoạt động của Đoàn Kiểm toán nhà nước được ban hành kèm theo Quyết định số 03/2020/QĐ-KTNN ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Kiểm toán nhà nước (chỉ áp dụng đối với Đoàn kiểm toán - là từ khi được thành lập theo quyết định của Tổng Kiểm toán nhà nước, mà không áp dụng đối với giai đoạn lập kế hoạch kiểm toán - khi chưa thành lập đoàn kiểm toán). |  | Đề nghị giữ nguyên “quy chế tổ chức và hoạt động Đoàn kiểm toán nhà nước” do quy chế áp dụng đối với các Đoàn kiểm toán được thành lập theo quyết định của Tổng KTNN, đơn vị được kiểm toán và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán. Trong đó, tại khoản 7, khoản 8 Điều 8 có quy định về việc KTVNN có trách nhiệm báo cáo Thủ trưởng đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán và Thủ trưởng đơn vị đề xuất nhân sự tham gia Đoàn kiểm toán có trách nhiệm kiểm tra, rà soát để phát hiện trường hợp KTVNN không được bố trí làm thành viên đoàn kiểm toán **trước khi trình Tổng KTNN quyết định thành lập Đoàn kiểm toán.** |
|  |  | CN VII | Đề nghị xem xét chỉnh sửa đoạn: *“…đã ban hành*” thành *“…hiện hành*”. Lý do: Để không phải tiếp tục sửa đổi quy định này khi sửa đổi, bổ sung quy định về quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp; quy chế tổ chức hoạt động Đoàn Kiểm toán nhà nước và các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước vì tại tờ trình của Vụ Tổng hợp đã nêu: “*quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và quy chế tổ chức và hoạt động Đoàn Kiểm toán nhà nước và bảo vệ bí mật nhà nước đã và đang được sửa đổi để quy định đầy đủ các yêu cầu của Quy định số 131-QĐ/TW ngày 21/10/2023 của Bộ Chính trị*”. | Tiếp thu chỉnh sửa như sau:  “4. Việc lập, thẩm định, xét duyệt và ban hành kế hoạch kiểm toán phảituân thủ các quy định của quy trình kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước, quy chế tổ chức và hoạt động Đoàn Kiểm toán nhà nước, quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.” |  |
|  |  | KV IV | Đề nghị sửa thành:  Sửa đổi khoản 4 Điều 4. Nguyên tắc lập, thẩm định, xét duyệt và ban hành kế hoạch kiểm toán như sau: “4. Việc lập, thẩm định, xét duyệt và ban hành kế hoạch kiểm toán phải tuân thủ các quy định về quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức, **quy chế hoạt động kiểm toán** **và** **các quy định trong đề cương kiểm toán các chuyên đề (nếu có)**, trong đó phải tuân thủ quy định về bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật và Danh mục bí mật Nhà nước thuộc lĩnh vực Kiểm toán nhà nước do Thủ tướng Chính phủ ban hành”. | Tiếp thu chỉnh sửa như sau:  “4. Việc lập, thẩm định, xét duyệt và ban hành kế hoạch kiểm toán phảituân thủ các quy định của quy trình kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước, quy chế tổ chức và hoạt động Đoàn Kiểm toán nhà nước, quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.” | Không bổ sung “các quy định trong đề cương kiểm toán các chuyên đề (nếu có) do khoản 4 Điều 4 quy định về mặt nguyên tắc chung trong khi đề cương kiểm toán các chuyên đề là hướng dẫn cụ thể về mục tiêu, nội dung, phạm vi… của cuộc kiểm toán. |
|  |  | KV XI | Đề nghị Ban soạn thảo xem xét lượt bỏ cụm từ “về quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức” do Quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức của Kiểm toán viên nhà nước đã là quy tắc chung của KTNN bắt buộc phải áp dụng và được ban hành kèm Quyết định số 04/2016/QĐ-KTNN ngày 29/8/2016 của KTNN. |  | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo để đảm bảo bao quát các nội dung có liên quan tại Quy định số 131-QĐ/TW ngày 21/10/2023 của Bộ Chính trị. |
|  |  | Vụ Pháp chế | Đề nghị biên tập lại phần bổ sung như sau: “ *… tuân thủ các quy định về* ***quy tắc đạo đức nghề nghiệp****, quy tắc ứng xử của kiểm toán viên nhà nước, quy chế tổ chức và hoạt động Đoàn kiểm toán nhà nước và quy định về bảo vệ bí mật nhà nước”.* | Tiếp thu chỉnh sửa như sau:  “4. Việc lập, thẩm định, xét duyệt và ban hành kế hoạch kiểm toán phảituân thủ các quy định của quy trình kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước, quy chế tổ chức và hoạt động Đoàn Kiểm toán nhà nước, quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.” |  |
|  | Điều 4 | Trường ĐT&BD NV KT | Đề nghị sửa lại là: “Điều 4. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước, các đoàn kiểm toán, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này”. |  | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo do Đoàn kiểm toán thành lập sau khi ban hành Quyết định kiểm toán |
| **2** | **Các ý kiến khác đề nghị sửa đổi bổ sung đối với Quyết định số 03/2021/QĐ-KTNN** | | | |  |
|  | Khoản 2 Điều 13 | CN Ia | Đề nghị Tổ soạn thảo rà soát, xem xét biên tập lại khoản 2 Điều 13 “*hồ sơ của thủ trưởng đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán trình Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành quyết định kiểm toán và các tài liệu khác có liên quan (nếu có)*” thành “*và các tài liệu khác có liên quan (nếu có)*” để tránh trùng lặp |  | Đề nghị giữ nguyên do nội dung này không trùng lặp, nếu chỉ quy định “các tài liệu khác có liên quan” thì chưa rõ. |
|  | Khoản 5 Điều 15 | CN VI | Khoản 5, Điều 15 Quy định trình tự lập, thẩm định, xét duyệt và ban hành kế hoạch kiểm toán tổng quát của cuộc kiểm toán ban hành kèm theo Quyết định số 03/2021/QĐ-KTNN ngày 17/11/2021 của Tổng KTNN về việc gửi KHKT chi tiết của các Tổ kiểm toán ở xa quy định: “*5. Gửi kế hoạch kiểm toán chi tiết đã có chữ ký của Tổ trưởng Tổ kiểm toán và phê duyệt của Trưởng đoàn kiểm toán cho Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán để xác nhận hoàn thành kế hoạch kiểm toán chi tiết (đối với các đơn vị ở xa thì gửi bản scan có đầy đủ chữ ký).*”. Đề nghị Tổ soạn thảo xem xét bỏ quy định “(đối với các đơn vị ở xa thì gửi bản scan có đầy đủ chữ ký)” để phù hợp với trường hợp sử dụng chữ ký số. | Khoản 5, Điều 15 Quy định trình tự lập, thẩm định, xét duyệt và ban hành kế hoạch kiểm toán tổng quát của cuộc kiểm toán ban hành kèm theo Quyết định số 03/2021/QĐ-KTNN ngày 17/11/2021 của Tổng KTNN đang được đề xuất bãi bỏ. |  |
| **II** | **Quy định trình tự lập, thẩm định, xét duyệt và phát hành báo cáo kiểm toán của Kiểm toán nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 01/2022/QĐ-KTNN ngày 18/3/2022 của Tổng KTNN** | | | | |
| **1** | **Các ý kiến tham gia đối với dự thảo Quyết định sửa đổi QĐ 01/2022/QĐ-KTNN** | | | |  |
|  | **Điều 1** | Vụ Pháp chế | Đề nghị gộp khoản 1, khoản 2, khoản 3 thành một khoản với tiêu đề như sau: *“Sửa đổi tên Điều 3 và sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 3 Điều 3 như sau”* cho chuẩn xác. | Tiếp thu, chỉnh sửa. |  |
|  | **Khoản 1 Điều 1** | KV XI | Đề nghị Ban soạn thảo xem xét giữ nguyên tên Điều 3 Nguyên tắc lập Báo cáo kiểm toán do tại Điều 1 của Quyết định đã hướng dẫn viết tắt “việc lập, thẩm định, xét duyệt và phát hành báo cáo kiểm toán của Kiểm toán nhà nước (sau đây viết tắt là Báo cáo kiểm toán)” và để phù hợp với câu từ tại Điều 3 đang thể hiện. |  | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo do sửa đổi tên Điều 3 thành “Nguyên tắc lập, thẩm định, xét duyệt và phát hành Báo cáo kiểm toán” để đảm bảo bao quát đầy đủ phạm vi điều chỉnh của quy định; còn “Báo cáo kiểm toán” viết tắt cho “Báo cáo kiểm toán của KTNN” |
|  | **Khoản 2 Điều 1** |  |  |  |  |
|  |  | CN V | Đề nghị bổ sung sửa đổi như sau: *“Báo cáo kiểm toán được lập theo hệ thống mẫu biểu hồ sơ kiểm toán, tuân thủ hệ thống chuẩn mực, quy trình Kiểm toán****, hướng dẫn kiểm toán lĩnh vực phù hợp với cuộc kiểm toán,*** *theo quy định đề cương kiểm toán các chuyên đề (nếu có) do Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành”*. Do bổ sung đầy đủ và phù hợp các quy định hướng dẫn kiểm toán. | Tiếp thu chỉnh sửa như sau ***“****1.**Báo cáo kiểm toán được lập theo hệ thống mẫu biểu hồ sơ kiểm toán, tuân thủ* ***Hệ thống chuẩn mực của Kiểm toán nhà nước****,* ***Quy trình kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, hướng dẫn kiểm toán các lĩnh vực,*** *đ****ề cương kiểm toán các chuyên đề (nếu có) do Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành”.*** |  |
|  |  | KV IV | Đề nghị sửa thành: Báo cáo kiểm toán được lập **tuân thủ** theo hệ thống mẫu biểu hồ sơ kiểm toán, hệ thống chuẩn mực, quy trình Kiểm toán, **và** các quy định **trong** đề cương kiểm toán các chuyên đề (nếu có) do Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành”. | Tiếp thu chỉnh sửa như sau ***“****1.**Báo cáo kiểm toán được lập theo hệ thống mẫu biểu hồ sơ kiểm toán, tuân thủ* ***Hệ thống chuẩn mực của Kiểm toán nhà nước****, Q****uy trình kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, Hướng dẫn kiểm toán các lĩnh vực,******Đề cương kiểm toán các chuyên đề (nếu có) do Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành”.*** |  |
|  |  | KV VI | Đề nghị xem xét bổ sung thành *“Báo cáo kiểm toán được lập theo hệ thống mẫu biểu hồ sơ kiểm toán, tuân thủ hệ thống chuẩn mực, quy trình Kiểm toán, theo hướng dẫn kiểm toán hoạt động, theo quy định đề cương kiểm toán các chuyên đề (nếu có) do Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành”.*  Lý do: Để đảm bảo đầy đủ do hướng dẫn kiểm toán hoạt động có mẫu biểu Báo cáo kiểm toán riêng. | Tiếp thu chỉnh sửa như sau ***“****1.**Báo cáo kiểm toán được lập theo hệ thống mẫu biểu hồ sơ kiểm toán, tuân thủ* ***Hệ thống chuẩn mực của Kiểm toán nhà nước****, Q****uy trình kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, Hướng dẫn kiểm toán các lĩnh vực,******Đề cương kiểm toán các chuyên đề (nếu có) do Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành”.*** |  |
|  |  | Vụ Pháp chế | Đề nghị biên tập, chỉnh sửa thành: *“Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 như sau: “Báo cáo kiểm toán được lập theo hệ thống mẫu biểu hồ sơ kiểm toán, tuân thủ* ***Hệ thống chuẩn mực của Kiểm toán nhà nước****, Q****uy trình kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, Hướng dẫn kiểm toán các lĩnh vực,******Đề cương kiểm toán các chuyên đề (nếu có) do Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành****”.* | Tiếp thu chỉnh sửa như sau ***“****1.**Báo cáo kiểm toán được lập theo hệ thống mẫu biểu hồ sơ kiểm toán, tuân thủ* ***Hệ thống chuẩn mực của Kiểm toán nhà nước****, Q****uy trình kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, Hướng dẫn kiểm toán các lĩnh vực,******Đề cương kiểm toán các chuyên đề (nếu có) do Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành”.*** |  |
|  | **Khoản 3 Điều 1** |  |  |  |  |
|  |  | CN V | Các quy định về quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và quy định về bảo vệ bí mật nhà nước đã ban hành: Cân nhắc bổ sung nội dung *“…do Kiểm toán nhà nước ban hành…”* | Tiếp thu chỉnh sửa như sau:  “3. Việc lập, thẩm định, xét duyệt và phát hành báo cáo kiểm toán phảituân thủ các quy định của Quy trình kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước, quy chế tổ chức và hoạt động Đoàn Kiểm toán nhà nước, quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.” |  |
|  |  | CN VII | (8) Đề nghị xem xét chỉnh sửa đoạn: *“…đã ban hành*” thành *“…hiện hành*”. Lý do: Để không phải tiếp tục sửa đổi quy định này khi sửa đổi, bổ sung quy định về quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp; quy chế tổ chức hoạt động Đoàn Kiểm toán nhà nước và các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước vì tại tờ trình của Vụ Tổng hợp đã nêu: “*quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và quy chế tổ chức và hoạt động Đoàn Kiểm toán nhà nước và bảo vệ bí mật nhà nước đã và đang được sửa đổi để quy định đầy đủ các yêu cầu của Quy định số 131-QĐ/TW ngày 21/10/2023 của Bộ Chính trị*”. | Tiếp thu chỉnh sửa như sau:  “3. Việc lập, thẩm định, xét duyệt và phát hành báo cáo kiểm toán phảituân thủ các quy định của quy trình kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước, quy chế tổ chức và hoạt động Đoàn Kiểm toán nhà nước, quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.” |  |
|  |  | KV IV | Đề nghị sửa thành: “Việc lập, thẩm định, xét duyệt và phát hành Báo cáo kiểm toán phải tuân thủ các quy định về quy tắc ứng xử, chuẩn mực **đạo đức** nghề nghiệp, quy chế tổ chức và hoạt động Đoàn kiểm toán nhà nước, **các quy định trong đề cương kiểm toán các chuyên đề (nếu có)** và quy định về bảo vệ bí mật nhà nước đã ban hành”. | Tiếp thu chỉnh sửa như sau:  “3. Việc lập, thẩm định, xét duyệt và phát hành báo cáo kiểm toán phảituân thủ các quy định của quy trình kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước, quy chế tổ chức và hoạt động Đoàn Kiểm toán nhà nước, quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.” | Không bổ sung cụm từ “các quy định trong đề cương kiểm toán các chuyên đề (nếu có)” do đã bổ sung tại khoản 1 Điều 3 để phù hợp nội dung. |
|  |  | KV VI | Đề nghị xem xét biên tập cụm từ “hoạt động Đoàn kiểm toán nhà nước” và “hoạt động Đoàn Kiểm toán nhà nước” đảm bảo tính thống nhất. | Tiếp thu, rà soát chỉnh sửa. |  |
|  |  | Vụ Pháp chế | Đề nghị biên tập, chỉnh sửa cho đầy đủ, phù hợp thành: “Bổ sung khoản 3 Điều 3 như sau: “3. Việc lập, thẩm định, xét duyệt và phát hành Báo cáo kiểm toán phải tuân thủ ***Luật Kiểm toán nhà nước,*** ***Hệ thống chuẩn mực của Kiểm toán nhà nước,*** ***Quy chế tổ chức và hoạt động Đoàn kiểm toán nhà nước, Quy trình kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, Hướng dẫn kiểm toán các lĩnh vực,******Đề cương kiểm toán các chuyên đề (nếu có), các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định có liên quan của Kiểm toán nhà nước****”;* bỏ “quy tắc ứng xử” do Quy định về Quy tắc ứng xử của kiểm toán viên nhà nước không điều chỉnh việc lập, thẩm định, xét duyệt và phát hành Báo cáo kiểm toán của Kiểm toán nhà nước.  Hoặc đề nghị cân nhắc quy định ngắn gọn như sau: *“3.* *Việc lập, thẩm định, xét duyệt và phát hành Báo cáo kiểm toán phải tuân thủ* ***Luật Kiểm toán nhà nước, Luật Bảo vệ bí mật nhà nước, các quy định pháp luật và các quy định có liên quan của Kiểm toán nhà nước****”* | Tiếp thu chỉnh sửa như sau:  “3. Việc lập, thẩm định, xét duyệt và phát hành báo cáo kiểm toán phảituân thủ các quy định của quy trình kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước, quy chế tổ chức và hoạt động Đoàn Kiểm toán nhà nước, quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan”. | Giữ nguyên cụm từ “quy tắc ứng xử” như dự thảo để đảm bảo bao quát các nội dung có liên quan tại Quy định số 131-QĐ/TW ngày 21/10/2023 của Bộ Chính trị. |
|  | **Khoản 4, 5, 6, 7 Điều 1** | CN V | Cân nhắc việc lược bỏ các nội dung liên quan đến thông báo kết quả kiểm toán do trong Luật KTNN có quy định cụ thể về Thông báo kết quả kiểm toán. |  | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo do theo quy định hệ thống mẫu biểu hồ sơ kiểm toán ban hành theo Quyết định số 01/2023/QĐ-KTNN ngày 10/01/2023 không có Thông báo kết quả kiểm toán. |
|  | **Khoản 4 Điều 1** | KV VII | Đề nghị xem xét bổ sung chỗ gạch chân “Tổ chức hoàn thiện dự thảo Báo cáo kiểm toán, dự thảo công văn thông báo kết quả, kiến nghị kiểm toán đến cơ quan nhà nước có liên quan (nếu có) theo ý kiến kết luận của Tổng Kiểm toán nhà nước tại cuộc họp thông báo kết quả kiểm toán với đơn vị được kiểm toán hoặc ý kiến tham gia của đơn vị được kiểm toán theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Quy định này và kết quả tự rà soát của Đoàn kiểm toán trước khi trình Tổng Kiểm toán nhà nước phát hành Báo cáo kiểm toán” và bổ sung tương ứng đối với khoản 5 “Sửa đổi điểm c, khoản 1, Điều 7”. |  | Đề nghị giữ nguyên do “kết quả tự rà soát của Đoàn Kiểm toán” đã thực hiện trước khi lập Dự thảo Báo cáo kiểm toán trình Tổng Kiểm toán nhà nước trình xét duyệt và phát hành. |
|  | **Khoản 5 Điều 1** | KV IV | Đề nghị sửa thành: Tổ chức hoàn thiện dự thảo Báo cáo kiểm toán, dự thảo công văn thông báo kết quả, kiến nghị kiểm toán đến cơ quan nhà nước có liên quan (nếu có) theo ý kiến kết luận của Tổng Kiểm toán nhà nước tại cuộc họp **thông qua dự thảo BCKT** với đơn vị được kiểm toán hoặc ý kiến tham gia của đơn vị được kiểm toán theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Quy định này trước khi trình Tổng Kiểm toán nhà nước phát hành Báo cáo kiểm toán”. |  | Đề nghị giữ nguyên do “cuộc họp thông báo kết quả kiểm toán với đơn vị được kiểm toán” đã phù hợp với tính chất cuộc họp. |
|  |  | KV VII | Đề nghị xem xét biên tập lại các khoản, vì đang trùng 2 khoản 5. | Tiếp thu, rà soát chỉnh sửa. |  |
|  |  | KV X | “...Báo cáo kiểm toán; **dự thảo công văn thông báo kết quả, kiến nghị kiểm toán đến cơ quan nhà nước có liên quan (nếu có)**”.  Đề nghị bổ sung, biên tập: "Kiểm tra, rà soát dự thảo công văn thông báo kết quả, kiến nghị kiểm toán đến cơ quan nhà nước có liên quan (nếu có)" nhằm đảm bảo tính chặt chẽ trong biên tập. |  | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo để tránh trùng lắp. |
|  | **Khoản 6 Điều 1** | Vụ Pháp chế | Đề nghị bổ sung quy định sau tại đoạn quy định về sửa đổi khoản 2 Điều 14 do nội dung này được giữ nguyên theo Quyết định số 01/2022/QĐ-KTNN: *“**Đối với những Báo cáo kiểm toán phức tạp, phải chỉnh sửa nhiều theo các nội dung trong thông báo kết luận của Tổng Kiểm toán nhà nước về xét duyệt dự thảo Báo cáo kiểm toán, thủ trưởng đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán phải gửi dự thảo Báo cáo kiểm toán đã hoàn thiện và báo cáo giải trình theo quy định tại khoản 1 Điều này đến Tổng Kiểm toán nhà nước để báo cáo, đồng thời gửi Vụ Tổng hợp, Vụ Pháp chế, Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán cho ý kiến trước khi gửi đơn vị được Kiểm toán để lấy ý kiến tham gia”.* | Tiếp thu, bổ sung. |  |
|  | **Khoản 7 Điều 1** |  |  |  |  |
|  |  | KV X | Đoạn “Hồ sơ Vụ Tổng hợp trình Tổng Kiểm toán nhà nước cho phát hành Báo cáo kiểm toán gồm…”. Đề nghị bổ sung cụ thể hồ sơ gồm những gì trong Quyết định sửa đổi. | Tiếp thu, bổ sung. |  |
|  |  | Vụ Pháp chế | Đề nghị không đánh dấu ba chấm (…) tại văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị quy định đầy đủ các hồ sơ Vụ Tổng hợp trình Tổng Kiểm toán nhà nước cho phát hành Báo cáo kiểm toán. | Tiếp thu, bổ sung. |  |
|  | **Khoản 8 Điều 1** | KV II | *“7. Sửa đổi khoản 2 Điều 16 như sau:*  *“2. Kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ của thủ trưởng đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán trình Tổng Kiểm toán nhà nước phát hành Báo cáo kiểm toán, Vụ Tổng hợp có trách nhiệm kiểm tra, rà soát việc hoàn thiện dự thảo Báo cáo kiểm toán, dự thảo công văn thông báo kết quả, kiến nghị kiểm toán đến cơ quan nhà nước có liên quan (nếu có) của đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán trình Tổng Kiểm toán nhà nước phát hành Báo cáo kiểm toán.*  *Trường hợp dự thảo Báo cáo kiểm toán trình Tổng Kiểm toán nhà nước phát hành chưa được hoàn thiện đầy đủ theo quy định tại khoản 1 Điều này, dự thảo công văn thông báo kết quả, kiến nghị kiểm toán đến cơ quan nhà nước có liên quan (nếu có) không phù hợp với dự thảo Báo cáo kiểm toán trình phát hành, Vụ Tổng hợp gửi lại đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán để tiếp tục hoàn thiện trước khi trình Tổng Kiểm toán nhà nước phát hành. Hồ sơ Vụ Tổng hợp trình Tổng Kiểm toán nhà nước cho phát hành Báo cáo kiểm toán gồm…”*  Đề nghị tổ soạn thảo nên quy định rõ hồ sơ Vụ Tổng hợp trình Tổng Kiểm toán nhà nước cho phát hành Báo cáo kiểm toán gồm những hồ sơ nào trong quyết định sửa đổi. Lý do nếu để nguyên như khoản 2 điều 16 quyết định số 01/2022/QĐ-KTNN ngày 18/3/2022 của Tổng Kiểm toán nhà nước thì tại điểm c, khoản 2 Điều 16 còn cóDự thảo thông báo kết quả kiểm toán của Kiểm toán nhà nước sau khi đã kiểm tra, rà soát và thống nhất với đơn vị chủ trì cuộc Kiểm toán. Tuy nhiên hiện nay theo quy định hệ thống mẫu biểu hồ sơ kiểm toán ban hành theo Quyết định số 01/2023/QĐ-KTNN ngày 10/01/2023 không có Thông báo kết quả kiểm toán. |  | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo do trong Dự thảo Quyết định sửa đổi bãi bỏ mục c khoản 1, khoản 2 Điều 16 (Điều 2), trong thuyết minh sửa đổi Vụ tổng hợp đã rà soát và lược bỏ các nội dung liên quan đến Thông báo kết quả kiểm toán. |
|  | **Khoản 1, 2, 3 Điều 2** | KV II | “Bãi bỏ một số điểm, khoản, điều như sau: Bãi bỏ khoản 3 Điều 4; Điều 8; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 16.”  Đề nghị Tổ soạn thảo xem xét lại việc bãi bỏ “điểm c khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 16” do khoản 2 Điều 16 đã được sửa đổi tại khoản 7 của dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của một số văn bản quy phạm pháp luật. |  | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo do Dự thảo Quyết định sửa đổi chỉ bãi bỏ mục c của khoản 1, khoản 2, Điều 16 |
|  | **Khoản 2 Điều 2** | KV VII | Đề nghị xem xét tại khoản 8 đang quy định bãi bò Điều 8 Trách nhiệm thực hiện quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, vì theo Quy định tại Điều 1 Quyết định 504/QĐ- TTg ngày 22/4/2022 về việc ban hành danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực kiểm toán nhà nước *(trong Báo cáo kiểm toán có trường hợp thuộc bí mật nhà nước độ Mật theo khoản 1, 2 Điều 1).* |  | Đề nghị giữ nguyên dự thảo do đã bổ sung nội dung này tại khoản 3 Điều 3. |
|  | **Khoản 3 Điều 2** |  |  |  |  |
|  |  | Vụ Pháp chế | Đề nghị sửa từ **“mục”** thành từ **“điểm”** cho phù hợp. | Tiếp thu, chỉnh sửa |  |
|  |  | Trường ĐT&BD NV KT | Đề nghị sửa lại là: “3. Bãi bỏ điểm c của khoản 1 và khoản 2 Điều 16.” | Tiếp thu, chỉnh sửa |  |
| **2.** | **Các ý kiến khác đề nghị sửa đổi bổ sung đối với Quyết định số 01/2022/QĐ-KTNN** | | | |  |
|  | **Điểm i khoản 1 Điều 16**  **Điểm đ khoản 2 Điều 17** | CN Ia | Đề nghị Tổ soạn thảo nghiên cứu, xem xét bãi bỏ cho phù hợp với quy định hiện hành:  (i) Điểm i khoản 1 Điều 16 “Công văn về việc kiến nghị tăng thu, giảm chi NSNN qua kiểm toán (giảm thanh toán; giảm trừ dự toán, kế hoạch vốn đầu tư...) đến đơn vị có nhiệm vụ kiểm soát, quản lý, điều hành thu, chi ngân sách hoặc đơn vị được kiểm toán theo quy định của Kiểm toán nhà nước;  (ii) Bãi bỏ điểm đ khoản 2 Điều 17 “Công văn về việc kiến nghị tăng thu, giảm chi NSNN qua kiểm toán (giảm thanh toán; giảm trừ dự toán, kế hoạch vốn đầu tư...) đến đơn vị có nhiệm vụ kiểm soát, quản lý, điều hành thu, chi ngân sách hoặc đơn vị được Kiểm toán theo quy định của Kiểm toán nhà nước của đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán. |  | Đề nghị giữ nguyên do Công văn phát hành phù hợp với nội dung kiến nghị kiểm toán. |
|  | **Khoản 2 Điều 6, điểm c Khoản 1 Điều 7, Điều 8, điểm d Khoản 1 Điều 9** | CN Ia | Đề nghị Ban soạn thảo cân nhắc bổ sung rõ tên các "đơn vị tham mưu" tại một số điều khoản của văn bản như tại Khoản 2 Điều 6, điểm c Khoản 1 Điều 7, Điều 8, điểm d Khoản 1 Điều 9 do theo cơ cấu tổ chức của KTNN thì "đơn vị tham mưu" ngoài Vụ Tổng hợp, Vụ Chế độ và KSCLKT, Vụ Pháp chế còn có Thanh tra KTNN và một số đơn vị khác. |  | Đề nghị giữ nguyên do Thanh tra KTNN và một số đơn vị khác không tham gia vào quá trình lập, thẩm định, xét duyệt và phát hành báo cáo kiểm toán của KTNN. |
| **I**II | **Quy định lập, thẩm định và ban hành kế hoạch kiểm toán năm, kế hoạch kiểm toán trung hạn của Kiểm toán nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 02/2023/QĐ-KTNN ngày 09/02/2023 của Tổng KTNN** | | | | |
|  | **Khoản 1 Điều 1** |  |  |  |  |
|  |  | CN Ia | Đề nghị Tổ soạn thảo nghiên cứu, xem xét biên tập lại nội dung “quy định về bảo vệ bí mật nhà nước *đã ban hành*” do cụm từ “*đã ban hành*” có thể hiểu là các quy định có trước thời điểm của quy định này và không áp dụng cho các văn bản điều chỉnh sau này | Tiếp thu chỉnh sửa như sau:  “7. Việc lập, thẩm định và ban hành KHKT năm, KHKT trung hạn phải tuân thủ các quy định về quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước, quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan”. |  |
|  |  | CN V | Các quy định về quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và quy định về bảo vệ bí mật nhà nước đã ban hành: Cân nhắc bổ sung nội dung *“…do Kiểm toán nhà nước ban hành…”* | Tiếp thu chỉnh sửa như sau:  “7. Việc lập, thẩm định và ban hành KHKT năm, KHKT trung hạn phải tuân thủ các quy định về quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước, quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan”. |  |
|  |  | CN VII | Đề nghị xem xét chỉnh sửa đoạn: “…đã ban hành” thành “…hiện hành”. | Tiếp thu chỉnh sửa như sau:  “7. Việc lập, thẩm định và ban hành KHKT năm, KHKT trung hạn phải tuân thủ các quy định về quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước, quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan”. |  |
|  |  | KV IV | Đề nghị sửa thành: Việc lập, thẩm định và ban hành KHKT năm, KHKT trung hạn phải tuân thủ các quy định về quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, **các quy định trong đề cương kiểm toán các chuyên đề (nếu có)** và quy định về bảo vệ bí mật nhà nước đã ban hành.” |  | Đề nghị không bổ sung “các quy định trong đề cương kiểm toán các chuyên đề (nếu có)”do việc lập, thẩm định và ban hành KHKT năm, KHKT trung hạn của KTNN không có nội dung liên quan. |
|  |  | Vụ Pháp chế | Tại Điều 3 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định lập, thẩm định và ban hành kế hoạch kiểm toán năm, kế hoạch kiểm toán trung hạn của KTNN ban hành kèm theo Quyết định số 02/2023/QĐ-KTNN chỉ sửa đổi nội dung “*7. Việc lập, thẩm định và ban hành KHKT năm, KHKT trung hạn phải tuân thủ các quy định về quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và quy định về bảo vệ bí mật nhà nước đã ban hành*”. Do vậy, đề nghị Tổ soạn thảo xem xét nếu chỉ sửa đổi, bổ sung nội dung trên thì không cần thiết phải sửa đổi, bổ sung Quy định này |  | Việc sửa đổi, bổ sung nhằm đảm bảo theo yêu cầu phù hợp với nội dung Quy định số 131-QĐ/TW, đồng thời bổ sung quy định về bảo vệ bí mật nhà nước để đảm bảo thống nhất với các văn bản. |
| **I**V | **Quy định theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của KTNN ban hành kèm theo Quyết định số 02/2022/QĐ-KTNN ngày 03/11/2022 của Tổng KTNN** | | | | |
| **1** | **Khoản 1 Điều 1** |  |  |  |  |
|  |  | CN Ia | Đề nghị Tổ soạn thảo nghiên cứu, xem xét biên tập lại nội dung “quy định về bảo vệ bí mật nhà nước *đã ban hành*” do cụm từ “*đã ban hành*” có thể hiểu là các quy định có trước thời điểm của quy định này và không áp dụng cho các văn bản điều chỉnh sau này | Tiếp thu chỉnh sửa như sau:  “1. Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán phải được tiến hành thường xuyên, kịp thời, khách quan, công khai, minh bạch; tuân thủ các quy định của Quy trình kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước, quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan; không làm cản trở đến hoạt động bình thường của đối tượng được theo dõi, đôn đốc, kiểm tra”. |  |
|  |  | CN V | Các quy định về quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và quy định về bảo vệ bí mật nhà nước đã ban hành: Cân nhắc bổ sung nội dung *“…do Kiểm toán nhà nước ban hành…”* | Tiếp thu chỉnh sửa như sau:  “1. Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán phải được tiến hành thường xuyên, kịp thời, khách quan, công khai, minh bạch; tuân thủ các quy định của Quy trình kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước, quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan; không làm cản trở đến hoạt động bình thường của đối tượng được theo dõi, đôn đốc, kiểm tra”. |  |
|  |  | CN VII | Đề nghị xem xét chỉnh sửa đoạn: “…đã ban hành” thành “…hiện hành”. | Tiếp thu chỉnh sửa như sau:  “1. Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán phải được tiến hành thường xuyên, kịp thời, khách quan, công khai, minh bạch; tuân thủ các quy định của Quy trình kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước, quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan; không làm cản trở đến hoạt động bình thường của đối tượng được theo dõi, đôn đốc, kiểm tra”. |  |
|  |  | KV IV | Đề nghị sửa thành: Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán phải được tiến hành thường xuyên, kịp thời, khách quan, công khai, minh bạch và tuân thủ các quy định của pháp luật; các quy định về quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, quy chế tổ chức và hoạt động Đoàn Kiểm toán nhà nước, **các quy định trong đề cương kiểm toán các chuyên đề (nếu có)** và quy định về bảo vệ bí mật nhà nước đã ban hành; không làm cản trở đến hoạt động bình thường của đối tượng được theo dõi, đôn đốc, kiểm tra. |  | Không bổ sung “các quy định trong đề cương kiểm toán các chuyên đề (nếu có)” do việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán không có nội dung liên quan. |
|  |  | KV VII, XI, Vụ Pháp chế | Đề nghị Ban soạn thảo xem xét lược bỏ hoặc biên soạn lại cụm từ “quy chế tổ chức và hoạt động Đoàn Kiểm toán nhà nước” đề phù hợp với đối tượng áp dụng được quy định tại Điều 2 Quy chế ban hành kèm Quyết định số 03/2020/QĐ-KTNN ngày 19/10/2020 của Kiểm toán nhà nước. Trong đó quy định đối tượng áp dụng là “Quy chế này áp dụng đối với các Đoàn kiểm toán được thành lập theo quyết định của Tổng Kiểm toán nhà nước”, trong khi các Đoàn kiểm tra kiến nghị được thành lập theo Quyết định của Thủ trưởng đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán. | Tiếp thu, lược bỏ. |  |